

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT, TP HÀ NỘI**

Bản án số: 71/2020/HSST

Ngày: 06/11/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Văn Chiến

2- Ông Bùi Đăng Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:

Bà Vi Thị Ngọc Kim- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2020/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Phạm Viết B, sinh ngày 06 tháng 01 năm 1991, nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: thôn K, xã V, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Viết N (đã chết) và bà Nguyễn Thị B1; vợ: Nguyễn Thị H1; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2020, được cho tại ngoại ngày 15/6/2020. Danh chỉ bản số 132 do Công an huyện Thạch Thất lập ngày 09/5/2020. Có mặt.

-Bị hại: Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất V thuộc khu Công nghệ cao Hòa Lạc.

Địa chỉ: Thôn 4, xã H, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Phạm Đức Ng- Trưởng phòng an ninh an toàn phòng chống cháy nổ của Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất V. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Song H- sinh năm 1985. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khối 13, xã Ph, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội.

2. Anh Hoàng Thế T- sinh năm 1985. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn H2, xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Đường Văn H2- sinh năm 1989. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 3, xã L, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/9/2019, Bị cáo Phạm Viết B vào làm việc tại Nhà máy sản xuất điện thoại thông minh V thuộc Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất V có trụ sở tại: Khu Công nghệ cao Hòa Lạc ở thôn 4, xã H, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội với nhiệm vụ là nhân viên kỹ thuật sửa chữa, khắc phục những hư hỏng của dây chuyền sản xuất điện thoại của nhà máy. Do cần tiền tiêu sài cá nhân, trong các ngày 09/12/2019; 20/12/2019; 01/3/2020 và ngày 05/5/2020, bị cáo B đã thực hiện hành vi trộm cắp các điện thoại di động đang trên dây chuyền sản xuất của nhà máy với thủ đoạn như sau:

Nhà máy sản xuất điện thoại V có 26 (hai mươi sáu) dây chuyền sản xuất điện thoại di động, mỗi một dây chuyền sẽ sản xuất ra 01 chiếc điện thoại di động từ khâu lắp ráp linh kiện, đến lúc thành phẩm và đóng gói sản phẩm. Mỗi một công đoạn sẽ có 01 công nhân đứng hoàn thiện, khi hoàn thiện xong công đoạn của mình công nhân sẽ để điện thoại xuống băng chuyền, băng chuyền sẽ tự động di chuyển điện thoại đến công đoạn khác. Khi nghỉ giữa giờ hay kết thúc ca làm việc công nhân sẽ tắt băng chuyền, những chiếc điện thoại đang sản xuất sẽ được để nguyên tại băng chuyền. Quá trình làm việc tại nhà máy, bị cáo B có nhiệm vụ nếu trong quá trình sản xuất, dây chuyền sản xuất nào bị hỏng, lỗi thì B khắc phục, sửa chữa để dây chuyền tiếp tục hoạt động. Khi làm việc trong xưởng sản xuất, B và một số công nhân khác được phép mang điện thoại di động của cá nhân vào nhà xưởng để phục vụ công việc. Những người được phép mang điện thoại cá nhân vào nhà xưởng sẽ được Công ty phát cho 02 chiếc tem có logo của Công ty V để dán vào 02 mắt camera trước sau của chiếc điện thoại mang vào. Khi hết ca làm việc, đi ra khỏi nhà xưởng qua cửa bảo vệ của nhà xưởng, bảo vệ tại cửa sẽ kiểm tra, nếu điện thoại có dán tem của Công ty thì sẽ được đi qua nếu điện thoại không có tem thì sẽ bị giữ lại. Lợi dụng việc này, Phạm Viết B đã đặt mua trên mạng nhiều tờ tem giả có logo của Công ty V, mỗi tờ có 144 tem với giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Khi nào có ý định lấy trộm điện thoại trong nhà xưởng của Công ty, B sẽ mang một số tem giả này theo và để trong túi quần đi đến xưởng làm việc. Lợi dụng những lúc nghỉ giữa ca, các công nhân làm việc ở các dây chuyền nghỉ ngơi và đi ăn uống, B đến các dây chuyền sản xuất để lén lút lấy những chiếc điện thoại đang để trên dây chuyền sản xuất (chủ yếu là các máy đã hoàn thiện về phần cứng, đang ở giai đoạn kiểm tra chức năng camera, máy ảnh, cảm ứng, âm thanh ...). Sau đó B mang những chiếc điện thoại này xuống khu vực nạp

giao diện người dùng ở phía cuối dây chuyền sản xuất, tự thao tác nạp giao diện của người dùng để chiếc điện thoại khởi động được. Sau đó B mang điện thoại vào nhà vệ sinh, dán 02 tem đã chuẩn bị trước đó vào 02 mắt camera trước và sau của điện thoại rồi cất giấu ở các vị trí trên dây chuyền sản xuất (các tủ kỹ thuật, tủ rô bốt). Đến cuối buổi làm việc B đến các vị trí cất giấu điện thoại, lấy điện thoại và đi qua cửa bảo vệ rồi mang về phòng trọ tại thôn 1, xã T, huyện Thạch Thất cất giấu. Đến cuối tuần được nghỉ, B đi về quê và mang theo các điện thoại lấy trộm được và bán cho các cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại ở dọc đường về nhà.

Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2019 đến tháng 5/2020 B đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 9/12/2019, B làm việc tại nhà máy sản xuất điện thoại V trong ca làm việc từ 7 giờ 44 phút đến 17 giờ 31 phút. Khoảng 11 giờ 30 phút công nhân tại xưởng được nghỉ và đi ăn trưa, B đã lấy trộm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu V, loại Live, màu đen, dung lượng 6G + 64GB, số Imei 1: 356744104083426; Imei 2: 35674410408434 tại dây chuyền sản xuất điện thoại số 14 và nạp chương trình giao diện người dùng ở cuối dây chuyền sản xuất số 3. Sau đó dán tem giả để qua công bảo vệ và chờ đến cuối giờ mang về nhà trọ cất giấu. Sau đó B đem bán cho anh Nguyễn Song H, sinh năm 1985, trú tại: khối 13, xã Ph, huyện Sóc Sơn, Hà Nội là chủ cửa hàng điện thoại “H MOBILE” với giá 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Vụ thứ 2: Ngày 20/12/2019 B làm việc tại nhà máy sản xuất điện thoại V trong ca làm việc từ 7 giờ 42 phút đến 19 giờ 37 phút. Khoảng 11 giờ 30 phút công nhân tại xưởng được nghỉ, B đến vị trí dây chuyền sản xuất điện thoại số 13 và lấy trộm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu V, loại Live, màu trắng, dung lượng 6G + 64GB, số Imei 1: 356744103569169; số Imei 2: 356744103569177 và mang xuống cuối dây chuyền sản xuất tự thao tác nạp giao diện người dùng, Sau đó dán tem giả để qua công bảo vệ. Đến cuối giờ làm, B mang chiếc điện thoại trộm được ra khỏi xưởng đem về nhà trọ. Đến khoảng cuối tháng 1/2020 B cầm theo điện thoại trộm được bán cho anh Nguyễn Song H, sinh năm 1985, trú tại: khối 13, xã Ph, huyện Sóc Sơn, Hà Nội là chủ cửa hàng điện thoại “H MOBILE” với giá 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Vụ thứ 3: Ngày 29/2/2020, B làm việc tại nhà máy sản xuất điện thoại V trong ca từ 19 giờ 50 phút ngày 29/2/2020 đến 04 giờ 55 phút ngày 01/3/2020. Khoảng 03 giờ 10 phút ngày 01/3/2020 thì công nhân được nghỉ giữa giờ. Lúc này B đến khu kiểm tra chức năng của dây chuyền sản xuất số 8 và lấy 02 chiếc điện thoại: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu V (JOY 3), màu đen, bộ nhớ 4G + 64 GB, số Imei 1: 351726111384223; Imei 2: 351726111384231; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu V (Joy3), màu đen, bộ nhớ 2G +32GB (không xác định số imei) sau đó mang ra nhà vệ sinh dán tem đã chuẩn bị sẵn vào Camera trước và sau. Đến khoảng 05 giờ B đem 02 chiếc điện thoại trộm được ra khỏi xưởng và mang về cất giấu tại nhà trọ. Ngày 07/3/2020, trên đường từ Hà Nội về Bắc Giang, B mang theo 02 chiếc điện thoại bán cho anh Hoàng Thế T, sinh năm 1985, trú tại: thôn H2, xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang là chủ cửa hàng điện thoại “H TUẤN MOBILE” được số tiền 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm nghìn đồng). Sau đó anh T đã bán cho những khách hàng không quen biết 02 chiếc điện thoại trên vào khoảng cuối tháng 1/2020 với giá 1.500.000 đồng/01 chiếc.

Vụ thứ 4: Ngày 05/5/2020, B đến Công ty để làm việc từ 07 giờ 47 phút, đến 18 giờ 09 phút. Đến khoảng 11 giờ 30 phút công nhân tại xưởng được nghỉ, B đến dây chuyền sản xuất 26 và lấy trộm 02 (hai) chiếc điện thoại: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu V (Active 3), màu xanh, 6G + 64GB, số Imei 1: 353442111682230, số Imei 2: 353442111682248; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu V(Active 3), màu xanh, 6G + 64GB, số Imei 1:353442111699911, số Imei 2: 353442111699929 đang trên dây chuyền sản xuất. B cầm 02 (hai) chiếc điện thoại rồi mang ra nhà vệ sinh dán tem đã chuẩn bị sẵn vào Camera trước và sau của 02 chiếc điện thoại, sau đó đem đi cất giấu ở tủ robot dây chuyền số 26. Khoảng 15 giờ cùng ngày công nhân được nghỉ giải lao giữa giờ, B tiếp tục đi đến dây chuyền sản xuất số 12 và lấy 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu V(JOY 3), màu đen, 2G + 32 GB, số Imei 1: 351726112724542, số Imei 2: 351726112724549. Đến khoảng 18 giờ 20 phút B đem 03 chiếc điện thoại trộm cắp được ra khỏi xưởng và mang về phòng trọ tại thôn 1, xã T cất giấu.

Sau khi Công ty kiểm tra hệ thống camera an ninh phát hiện tài sản của Công ty bị mất trộm nên đã làm đơn đến cơ quan Công an huyện Thạch Thất.

Tang vật thu giữ của vụ án và kết luận định giá:

+01 chiếc điện thoại nhãn hiệu V, loại Live, màu đen, dung lượng 6G + 64GB, số Imei 1: 356744104083426; Imei 2: 35674410408434, định giá có giá trị là **3.600.500 đ (ba triệu sáu trăm nghìn năm trăm đồng).**

+01 chiếc điện thoại nhãn hiệu V, loại Live, màu trắng, dung lượng 6G + 64GB, số Imei 1: 356744103569169; số Imei 2: 356744103569177 định giá có giá trị là **3.600.500 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn năm trăm đồng).**

+01 điện thoại nhãn hiệu V (JOY 3), bộ nhớ 4G + 64 GB, màu đen số Imei 1: 351726111384223; Imei 2: 351726111384231 định giá có giá trị là **3.125.500 đồng (ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm đồng).**

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu V (Active 3), màu xanh, 6G+ 64GB, vỏ ốp trong suốt, số Imei 1: 353442111682230, số Imei 2: 353442111682248, định giá có giá trị là 3.790.500 đồng (ba triệu bảy trăm chín mươi nghìn năm trăm đồng).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu V (Active 3), màu xanh, 6G+ 64GB, vỏ ốp trong suốt, số Imei 1:353442111699911, số Imei 2: 353442111699929, định giá có giá trị là 3.790.500 đồng (ba triệu bảy trăm chín mươi nghìn năm trăm đồng).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu V (JOY 3), màu đen, 2G+32 GB, vỏ ốp trong suốt, số Imei 1: 351726112724542, số Imei 2: 351726112724549, định giá có giá trị là 2.175.500 đồng (hai triệu một trăm bảy mươi năm nghìn năm trăm đồng).

+ 01 điện thoại không thu giữ được nhãn hiệu V (Joy3), màu đen, bộ nhớ 2G+32GB định giá có giá trị là 2.175.000 đồng (hai triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

+ 67 tờ tem, tổng cộng gồm 9648 con tem thu giữ tại phòng trọ của B tại thôn 1, xã T, huyện Thạch Thất. Tại bản kết luận giám định số 3637 ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: 67 tờ tem bị cáo B đặt mua trên mạng không cùng phương pháp in đối với mẫu tem của Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất V cung cấp.

Tổng 05 (năm) chiếc điện thoại di động Cơ quan điều tra thu giữ được và 01 (một) chiếc điện thoại di động Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất V giao nộp cho Cơ quan điều tra có cùng số Imei với các điện thoại Công ty V bị mất trộm các ngày 09/12/2019; 20/12/2019; 01/3/2020; 05/5/2020.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐG ngày 12/5/2020 và số 54/KL-HĐ ĐG ngày 09/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thạch Thất kết luận: Tất cả 07 chiếc điện thoại là vật chứng của vụ án đều chưa qua kiểm định xuất xưởng, tổng cộng có giá trị là: **22.258.500 đồng** (hai mươi hai triệu hai trăm năm mươi tám nghìn năm trăm đồng).

Đối với việc Phạm Viết B có hành vi mua tem giả có nhãn hiệu V để nhằm mục đích trộm cắp tài sản, bản thân B biết đây là tem giả, tuy nhiên hành vi này của B nhằm mục đích che giấu việc trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý về hành vi “sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Ngày 12/5/2020 Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất V có công văn số 40 gửi Công an huyện Thạch Thất về việc kiểm kê số lượng điện thoại thất thoát là 119 chiếc. Tuy nhiên Công ty không cung cấp được số Imei, loại điện thoại mất, thời gian mất, vị trí mất. Đồng thời quá trình điều tra B khai nhận ngoài những lần trộm cắp tài sản như nội dung vụ án thì B còn lấy trộm 05 chiếc điện thoại V khác của Công ty, tuy nhiên B không nhớ đặc điểm tài sản, thời gian lấy, số Imei và nơi bán tiêu thụ tài sản. Do vậy chưa đủ cơ sở để kết luận sự việc B lấy trộm 05 chiếc điện thoại trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định tách rút tài liệu đối với hành vi trộm cắp tài sản là 05 chiếc điện thoại trên của Phạm Viết B để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Song H là chủ cửa hàng điện thoại “H MOBILE” có hành vi mua 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu V Live của bị cáo B và khoảng cuối tháng 1/2020. Tuy nhiên khi mua thì anh H không biết về nguồn gốc của 02 chiếc điện thoại nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối anh H. Tổng 02 chiếc điện thoại anh H mua của bị cáo B là 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng). Khi làm việc với cơ quan Công an anh H mới biết đó là tang vật của vụ án, anh H đã tự nguyện giao nộp hai chiếc điện thoại này cho cơ quan Công an để phục vụ quá trình điều tra.

Đối với anh Hoàng Thế T là chủ cửa hàng điện thoại “H TUẤN MOBILE” có hành vi mua 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu V (JOY 3) của B vào khoảng thời gian tháng 3/2020. Tuy nhiên khi mua thì anh T không biết về nguồn gốc của 02 chiếc điện thoại nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh T.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu V (Joy 3) dung lượng 2G – 32G B trộm vào ngày 01/3/2020 và bán cho cửa hàng điện thoại “H Tuấn mobile”. Sau đó chủ cửa hàng đã bán cho khách hàng không quen biết, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm tang vật đối với chiếc điện thoại trên.

Xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả lại Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất V các tài sản sau:

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu V, loại Live, màu đen, dung lượng 6G+ 64GB, số Imei 1: 356744104083426; Imei 2: 35674410408434.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu V, loại Live, màu trắng, dung lượng 6G+ 64GB, số Imei 1: 356744103569169; số Imei 2: 356744103569177.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu V (JOY 3), màu đen, dung lượng 4G+64GB số Imei 1: 351726111384223; Imei 2: 351726111384231.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu V (Active 3), màu xanh, 6G+ 64Gb, vỏ ốp trong suốt, số Imei 1: 353442111682230, số Imei 2: 353442111682248.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu V (Active 3), màu xanh, 6G+ 64Gb, vỏ ốp trong suốt, số Imei 1:353442111699911, số Imei 2: 353442111699929.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu V (JOY 3), màu đen, 2G+32 Gb, vỏ ốp trong suốt, số Imei 1: 351726112724542, số Imei 2: 351726112724559.

Đối với 67 tờ tem có tổng cộng gồm 9648 con tem thu giữ tại phòng trọ của bị cáo B được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất V cùng với anh Nguyễn Song H đã được bị cáo Phạm Viết B bồi thường tài sản theo thỏa thuận, nên không có yêu cầu về dân sự.

Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất V xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo B.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Viết B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo nhận thấy hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 74/QĐ-VKS ngày 16/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố bị cáo Phạm Viết B về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Viết B từ 06 đến 09 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại các vật chứng cho chủ sở hữu hợp pháp nên không phải xem xét.

Về dân sự: Bị cáo B đã bồi thường xong về tài sản nên không phải xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Viết B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ, tang vật của vụ án, lời khai bị hại, người liên quan. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Phạm Viết B là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vụ lợi cá nhân nên trong các ngày 09/12/2019; 20/12/2019; 01/3/2020 và ngày 05/5/2020, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất V tại thôn 4, xã H, huyện Thạch Thất, Hà Nội, Phạm Viết B đã bốn lần thực hiện hành vi trộm cắp 07 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu V đang trên dây chuyền sản xuất của Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất V, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 22.258.500 đồng.

Hành vi trên của bị cáo Phạm Viết B đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố bị cáo Phạm Viết B về tội danh và điều luật viện dẫn như trên là đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo B là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn huyện nên phải có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người tốt và phòng, chống tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng: Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2019 đến tháng 5/2020, bị cáo B có bốn lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất V, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo B.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo B đã tích cực bồi thường thiệt hại nhằm khắc phục hậu quả theo yêu cầu của bị hại và người có quyền lợi liên quan. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo B được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo B được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuy bị cáo B phạm tội theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, nhưng trong khoảng thời gian từ tháng 12/2019 đến tháng 5/2020 B liên tiếp bốn lần thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản nên B không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm i Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*).

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4]. Đối với Nguyễn Song H và Hoàng Thế T không biết những chiếc điện thoại mua của Phạm Viết B là tài sản do B phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với họ là đúng pháp luật.

Đối với hành vi mua tem giả có nhãn hiệu V của Phạm Viết B để nhằm mục đích che dấu hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý B về hành vi “sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là đúng pháp luật.

Ngày 12/5/2020, Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất V có công văn số 40 gửi Công an huyện Thạch Thất về việc kiểm kê số lượng điện thoại thất thoát là 119 chiếc. Tuy nhiên Công ty không cung cấp được số Imei, loại điện thoại mất, thời gian mất, vị trí mất. Đồng thời quá trình điều tra B có khai nhận ngoài những lần trộm cắp tài sản như nội dung vụ án thì B còn lấy trộm 05 chiếc điện thoại V khác của Công ty, tuy nhiên B không nhớ đặc điểm tài sản, thời gian lấy, số Imei và nơi bán tiêu thụ tài sản. Do vậy, chưa đủ cơ sở để kết luận sự việc B lấy trộm 05 chiếc điện thoại trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định tách rút tài liệu đối với hành vi trộm cắp tài sản là 05 chiếc điện thoại trên của Phạm Viết B để tiếp tục điều tra xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[5]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được Cơ quan điều tra xử lý đúng theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 67 tờ tem có tổng cộng gồm 9648 con tem thu giữ tại phòng trọ của bị cáo B được chuyển theo hồ sơ vụ án. Đây là các con tem được in trên giấy và đã được Cơ quan điều tra đánh số bút lục nên được lưu trong hồ sơ để làm tài liệu, chứng cứ của vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất V cùng với anh Nguyễn Song H đã được bị cáo Phạm Viết B bồi thường tài sản theo thỏa thuận, nên không có yêu cầu về dân sự, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Viết B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Viết B** 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2020 đến ngày 15/6/2020.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Viết B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn

